

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 480: Tín Là Cửa Vào Đạo. Học Phật Việc Đầu Tiên Là Nhất Định Phải Có Tín Tâm. Toàn Bộ Bộ Kinh Này, Lấy Sanh Tín, Khai Giải, Tiến Tu, Thành Chứng, Để Làm Rõ Nghĩa Thú

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 042)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Tín vi nhập đạo chi môn. Học Phật tất đương thủ cụ tín tâm. Thử kinh toàn bộ, thị dĩ sanh tín, khai giải, tiến tu, thành chứng, minh kỳ nghĩa thú】

【Tín là cửa vào đạo. Học Phật việc đầu tiên là nhất định phải có tín tâm. Toàn bộ bộ kinh này, lấy sanh tín, khai giải, tiến tu, thành chứng, để làm rõ nghĩa thú của kinh.】

Cư sĩ Giang Vị Nông cả đời nghiên cứu “Kim Cang Bát Nhã”, cách nhìn của ngài đối với bố cục và mạch lạc của toàn bộ kinh là tuân theo “Kim Cang Kinh Tân Nhãn Sớ”. Trong các bản khoa phán kinh này của cổ đại đức, “Tân Nhãn Sớ” quả thực có điểm độc đáo riêng. Trong số các bậc cổ đức, vẫn chưa thấy ai khác có cách phán giáo như thế này, ngài nói “Tân Nhãn” quả thực có ý vị như vậy; “Tân” là mới trong cũ mới, “Nhãn” là con mắt, “Kim Cang Kinh Tân Nhãn Sớ” đem phần Chánh Tông của kinh chia thành bốn đoạn lớn, bốn đoạn lớn này là Tín - Giải - Hành - Chứng, cùng một khuôn mẫu với cách Thanh Lương Đại sư phán giáo kinh “Hoa Nghiêm”, hoàn toàn giống nhau. Phần sau của quyển sách chúng ta đang dùng có khoa phán, có biểu giải, chư vị nhìn qua là sẽ rất rõ ràng, bốn đoạn lớn Tín - Giải - Hành - Chứng, chính là chỗ này nói sanh tín, khai giải, tiến tu, thành chứng. Tín được đặt ở vị trí đầu tiên, cho nên Tín là cửa vào đạo. Chúng ta học Phật công phu không đắc lực, niệm Phật không những không được nhất tâm, mà ngay cả công phu thành phiền cũng không đạt được, tham thiền không thể đắc định, không thể khai ngộ, nghiên cứu giáo lý không thể đại khai viên giải, căn bệnh nằm ở đâu? Chính là ở chỗ không

tin. Đừng cho rằng không phải thế, [đừng nghĩ rằng] tôi tin Phật rồi, tôi đã quy y rồi, tôi đã xuất gia thọ giới rồi; đó chỉ là hình thức, chưa chắc đã là thật.

Tôi nhớ lại, lúc trước tôi xuất gia thọ giới, sau khi thọ giới xong, đương nhiên việc đầu tiên là phải đi thăm Thầy, đến Đài Trung để gặp Thầy Lý. Thầy Lý vừa gặp mặt tôi, câu đầu tiên liền bảo tôi: “Ông phải tin Phật!”. Lúc đó tôi học Phật đã được bảy năm, hình như cũng đã giảng kinh được mấy năm rồi, đã xuất gia thọ giới, vậy mà gặp mặt câu đầu tiên lại là “Ông phải tin Phật!”, tôi sững sờ cả người. Sau đó Thầy Lý giải thích cho tôi, tôi mới hoảng nhiên đại ngộ. Tín không phải là miệng nói tin thì gọi là tin, tin rồi thì phải làm được, chưa làm được tức là chưa tin, tiêu chuẩn của chữ Tín là ở chỗ này. Ví như trên “Kinh Kim Cang” dạy chúng ta, “không - hữu hai bên đều không trụ”, “ưng vô sở trụ nhi hành bố thí” (nên không trụ vào đâu mà hành bố thí), chúng ta đã lìa khỏi hai bên không và hữu hay chưa?. Nếu như vẫn còn phân biệt, có chấp trước, thì “Kinh Kim Cang” này quả thực là chưa tin. Chưa tin, nói lời thành thật, thì chư vị cũng chưa hiểu. Chư vị đừng cho rằng, “Kinh Kim Cang” tôi đã nghiên cứu nhiều năm rồi, đã xem qua rất nhiều bản chú giải của các bậc đại đức, tôi rất hiểu, tôi cũng có thể giảng, giảng hay đến mức hoa trời rơi rụng; nói lời thành thật, chư vị vẫn là chưa giải, nếu thật sự giải rồi thì không có ai lại không chịu làm.

Trước đây tiên sinh Tôn Trung Sơn đề xướng học thuyết “tri nan hành dị” (biết thì khó, làm thì dễ), dùng trong việc học Phật vô cùng thích đáng, Phật pháp quả thực là biết khó làm dễ. Về Hành, lấy Tịnh Độ tông chúng ta mà nói, lúc lâm chung, một niệm, mười niệm đều có thể vãng sanh, dễ dàng biết bao!. Chư vị phải làm rõ đạo lý, lý luận này của Tịnh tông; trên kinh đã nói rồi, Đẳng Giác Bồ Tát đều chẳng thể tự bề thấu đạt, đây là cảnh giới trên quả địa của Như Lai. Các vị Đại Bồ Tát nếu như không được oai thần của chư Phật Như Lai gia trì, các ngài không có cách nào lý giải được. Vãng sanh bất thoái liền thành Phật, có thể thấy việc tu hành thành Phật không khó. Phật Thích Ca Mâu Ni dùng thời gian bốn mươi chín năm, vì chúng ta giảng kinh thuyết pháp, khổ tâm răn dạy. Để làm gì? Để Giải. Giải rất khó! Không giải thì họ không chịu hành. Thời gian bốn mươi chín năm đều đang giảng giải, có thể thấy là biết thì khó chứ làm không khó; chúng ta hành không được, chính là vì biết chưa đủ thấu triệt, vẫn cứ mê luyện ngữ lục lục trần trong lục đạo, chư vị đối với những thứ này vẫn còn mê luyện, chư vị không chịu buông xuống. Mặc dù đã nghe nói rồi, Phật ở trên kinh này giảng “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng” (Phàm những

gì có tướng, đều là hư vọng), “Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh” (Hết thấy pháp hữu vi, như mộng huyễn bọt bóng), nghe rất thuộc, cũng biết nói, cũng biết giảng cho người khác nghe, thế nhưng lại làm không được. Chuyện gì cũng vẫn cho là thật, chuyện gì cũng vẫn chấp trước, có sự việc nào mà các vị đã buông xuống rồi đâu?. Nguyên nhân này chính là các vị tuy biết, nhưng biết chưa đủ thấu triệt, cái biết chưa đủ thấu triệt đó không dùng được.

Đây chính là điều làm nhọc lòng Thế Tôn thuyết pháp bốn mươi chín năm. Ngài đã nói bốn mươi chín năm, chúng ta dành ra bốn mươi chín năm [để nghe pháp tu học thì] có thể thật sự tỉnh ngộ lại, thật sự minh bạch ra hay không? Rất khó nói!. Biết chưa đủ thấu triệt, làm sao có thể tin?. Có người có thể tin, cái “có thể tin” này, Phật ở trên kinh nói, không phải là không có nguyên nhân, mà là do vô lượng kiếp, đời đời kiếp kiếp trong quá khứ đã tích lũy thiện căn; thiện căn này của họ sắp chín muồi rồi, đối với lời Phật dạy họ tin tưởng, họ không hoài nghi. Cho nên có rất nhiều người không biết chữ, những người này đối với Phật pháp hoàn toàn mù tịt, dạy họ niệm Phật, họ liền dốc lòng dốc sức mà niệm; niệm không bao lâu, họ có thể ngồi mà vắng sanh, đứng mà vắng sanh, biết trước ngày giờ, cũng không sanh bệnh. Sự thật này hiện tại chúng ta đã hiểu rõ rồi, Phật ở trên đại kinh đã giảng rõ ràng rồi, là do thiện căn phước đức nhiều đời đã chín muồi, cho nên họ không cần phải giải, họ có thể Tin; tin rồi thì họ thật sự làm!. Trong tâm ngoài câu A Di Đà Phật ra, không có niệm thứ hai, thì họ thành công rồi. Người niệm Phật mà trong tâm vẫn còn vọng tưởng tạp niệm, cái tâm này không chân thành, đây là vọng tâm. Niệm Phật như vậy thì rất khó vắng sanh ngay trong đời này, kiêu niệm Phật như thế này chỉ là kết một thiện duyên với Phật A Di Đà ở thế giới Tây Phương Cực Lạc mà thôi. Phải đợi đến đời nào, kiếp nào mới lại gặp được nữa, chư vị thật sự có thể buông xuống vạn duyên, không còn tạp niệm nữa, một lòng chuyên niệm, thì đời đó chư vị liền thành tựu, đời đó mới có thể vắng sanh.

Cho nên chữ Tín này, then chốt quá lớn rồi, chúng ta trong đời này có thể thành tựu hay không, toàn bộ đều nằm ở chữ này. Chúng ta trong một đời này, đặc biệt là hoàn cảnh tu học hiện tại không tốt, thiện tri thức khó gặp, bạn đồng tu tốt cũng khó gặp, ác duyên đặc biệt nhiều, thì việc Hiểu (Giải) lại càng khó khăn hơn, quá khó rồi!. Phương pháp duy nhất là phải khơi dậy thiện căn nhiều đời của chúng ta ra, sự khơi dậy này chính là: “Tôi chuyên tin, tôi không hoài nghi”, vậy thì có khả năng thành tựu, đây là từ trong thiện căn nhiều đời mà kiến lập nên tín tâm thanh tịnh. Lời Phật giảng quyết định là chân thật, quyết

không phải là vọng ngữ. Tín tâm khi đạt đến thanh tịnh rồi, tự nhiên sẽ khai trí huệ, kinh điển đó tự nhiên đọc rồi sẽ đều hiểu. Vì sao hiểu? Tâm các vị thanh tịnh. Tâm thanh tịnh cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn!. Chúng ta hôm nay nói lời thành thật, dù có người thầy tốt đến mấy, chư Phật Như Lai đến trước mặt đích thân chỉ điểm cho chúng ta, chúng ta cũng không có cách nào khai ngộ. Nguyên nhân ở đâu? Tâm không thanh tịnh, vọng tưởng quá nhiều, phân biệt quá nhiều, chấp trước quá nhiều, Phật đến chỉ điểm cho các vị, giúp đỡ các vị thì cũng không có tác dụng. Những điều này đều là chân tướng sự thật, chúng ta bắt buộc phải thấu rõ. Sau đó tiến tu, thành chứng, làm rõ nghĩa thú; nghĩa lý và quy hướng của “Kinh Kim Cang”, không ngoài bốn phần này.